

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST

Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Tân

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Dư Thị Út

2. Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Hà Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Vũ Trọng N** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1997, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã V, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang T, sinh năm: 1971 và bà Vũ Thị M, sinh năm 1968; anh, chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất bị cáo; tiền án: Không, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 05/5/2021 đến ngày 11/5/2021, bị khởi tố bị can và chuyển tạm giam cho đến nay. *(Có đơn xin vắng mặt).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 18 giờ ngày 05/5/2021, Lê Vũ Trọng N điều khiển xe mô tô Sirius biển kiểm soát 94G1-156.52 từ nhà ấp 1, xã V, huyện Hòa Bình, tỉnh

Bạc Liêu đến khu vực phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. N gặp người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 01 bạch ma túy với số tiền 200.000 đồng, N cầm bạch ma túy trên tay trái, điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, khi Nghĩa đến chân cầu Hiệp Thành, khóm Đầu Lộ A, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu thì bị lực lượng Đồn Biên phòng Nhà Mát – Bộ đội Biên phòng tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của N 01 gói nylon màu trắng, kích thước 1,6cm x 2cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy và các tài sản, đồ vật có liên quan. (Bút lục số: 01, 02, 97, 98).

Tại bản kết luận giám định số 64/KLGD-PC09, ngày 07/5/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể, bên trong gói nylon màu trắng, kích thước 1,6 cm x 2cm, là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,24246 gam.

Bản Cáo trạng số 90/CT-VKSTPBL ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Lê Vũ Trọng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố công bố Bản cáo trạng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Vũ Trọng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Vũ Trọng N từ 01 năm đến 01 năm 3 tháng tù.

+ Đối với người thanh niên bán ma túy cho N không rõ nhân thân, lai lịch nên không làm việc được, giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý khi có đủ căn cứ. Hành vi sử dụng ma túy của Lê Vũ Trọng N, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

+ Đối với vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 0,19118 gam; 01 (một) ống thủy tinh. Các tài sản khác Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo Lê Vũ Trọng N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Lê Vũ Trọng N đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị cáo Lê Vũ Trọng N hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bạc Liêu. Bị cáo Nghĩa đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử, lệnh trích xuất bị cáo của Tòa án đến phiên tòa xét xử, nhưng bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và được xác nhận của Nhà giam giữ. Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai đầy đủ, thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo thống nhất với cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát. Xét thấy việc vắng mặt bị cáo không làm cản trở cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định pháp luật.

[2] Nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo N trong quá trình điều tra, truy tố đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ chứng minh: Vào lúc 18 giờ 50 phút, ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại khu vực Cầu Hiệp Thành, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, Lê Vũ Trọng N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine với khối lượng là 0,24246 gam, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo N có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Vũ Trọng N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lê Vũ Trọng N là thanh niên có sức khỏe, có học vấn, nhưng không lo chí thú làm ăn mà lại sa vào con đường nghiện hút, dẫn đến phạm tội. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất

mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp nhằm cải tạo giáo dục để trở thành một công dân tốt, đồng thời nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng, không có tính chất vụ lợi nên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo N đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với người thanh niên bán ma túy cho N, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không làm việc được, giao Cơ quan Điều tra Công an thành phố Bạc Liêu tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình tố tụng bị cáo N không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Đối với số ma túy 0,19118 gam, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và 01 ống thủy tinh là tang vật vụ án nhưng không giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài sản khác không liên quan vụ án, quá trình điều tra Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Vũ Trọng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Vũ Trọng N, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Vũ Trọng N 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 05/5/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,19118 gam, loại Methamphetamine và 01 ống thủy tinh.

*Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/18/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Lê Vũ Trọng N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.

**Trần Minh Tân**